

Bản án số: 310/2020/HS-ST
Ngày 14- 8- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ D, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Quân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Tô Văn Nhung;

2. Bà Nguyễn Thị Kim Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 266/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 314/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2020, đối với bị cáo:

Hoàng Văn S, sinh năm 1998 tại tỉnh Cao Bằng; thường trú: Thôn G, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; con ông Hoàng Văn T, sinh năm: 1972 và bà Hoàng Thị G, sinh năm: 1974; tiền án: Ngày 22/02/2019 bị Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm tù giam về tội trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/01/2020, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 20/4/2020, có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Đinh Nhật A; vắng mặt.

2. Trần Ngọc T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 20/4/2020, Hoàng Văn S đến phòng trọ của Đinh Nhật A tại khu phố Đ, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương để chơi và S nhờ A chở đi công việc (S không nói cho A biết đi mua ma túy), A điều khiển xe

mô tô Exciter 150 biển số 47E1-380.95 chở S đến khu vực cầu vượt Q, Quận 2, thành phố Hồ Chí Minh, S đi vào trong hẻm gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch) mua 150.000 đồng ma túy đá, được một gói ma túy và ra xe để A chở về. Đến 22 giờ cùng ngày, khi A chở S đến đầu đường Nguyễn Văn C thuộc khu phố Đ, phường Đ, thành phố D, bị lực lượng Công an phường Đ phối hợp với Đội Cảnh sát Kinh tế - Ma túy Công an thành phố D tuần tra phát hiện S có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. S ném gói ma túy xuống đường, bị phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Kết luận giám định số 231/MT-PC09 ngày 27/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương: Mẫu tinh thể màu trắng có trong 01 (một) gói nylon miệng kéo dính thu được của Hoàng Văn S là ma túy, có khối lượng 0,2675 gam, loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ, gồm:

Xe mô tô biển số 47E1-380.95, số khung RLCUG1010JY084713, số máy G3D4E851144 của Đinh Nhật A, A không biết việc S nhờ chở đi mua ma túy nên đã trả lại xe cho A.

Đối với bì thư đã niêm phong bên trong chứa 0,1670 gam ma túy loại Methamphetamine mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Hoàng Văn S hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên đang tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Đối với Đinh Nhật A không biết Hoàng Văn S tàng trữ trái phép chất ma túy nên không xử lý hình sự đối với A. Tuy nhiên, A là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy nên đã Quyết định xử phạt hành chính đối với A và thông báo về địa phương để quản lý, giáo dục.

Tại cáo trạng số 300/CT-VKS ngày 23 tháng 6 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Hoàng Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố D giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Hoàng Văn S mức án từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy bì thư đã niêm phong bên trong chứa 0,1670 gam ma túy, loại Methamphetamine mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận, đối đáp gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cũng không khiếu nại gì. Tại cơ quan điều tra, người làm chứng không có ý kiến gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nội dung vụ án: Hành vi tàng trữ trái 0,2675 gam, loại Methamphetamine, vào ngày 20/4/2020 tại đường Nguyễn Văn C thuộc khu phố Đ, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương do Hoàng Văn S thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Như vậy Cáo trạng số 300/CT-VKS-DA ngày 23 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến vai trò của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội trong trường hợp chưa được xóa án tích, quy định điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo nhân xấu có tiền án và nghiện ma túy.

[7] Xử lý vật chứng: Xét bì thư đã niêm phong bên trong chứa 0,1670 gam ma túy loại Methamphetamine mẫu vật hoàn lại sau giám định, tịch thu tiêu hủy.

[8] Mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

[9] Đối với tên A sử dụng trái phép chất ma túy, đã Quyết định xử phạt hành chính đối với A và thông báo về địa phương để quản lý, giáo dục.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Hoàng Văn S hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên đang tiếp tục điều tra, xử lý sau.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn S phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Văn S 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/4/2020.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy bì thư đã niêm phong bên trong chứa 0,1670 gam, ma túy loại Methamphetamine mẫu vật hoàn lại sau giám định

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/6/2020, bút lục 90).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Văn S phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án;

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- VKSND tp D (01);
- Công an tp D (01);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS tp D (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- UBND xã bị cáo TT (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Ngọc Quân